TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 115/2019/QĐST-HNGĐ	*Bến Cát, ngày 04 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 425/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1994; hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông Ngô Quang H, sinh năm 1986; hộ khẩu thường trú: Xã Hà Vân, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ tạm trú: Đường NH3, khu phố 7, phường Chánh Phú Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim T và ông Ngô Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Ngô Quang H đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Ngô Quang H đồng ý giao cháu tên Ngô Hồng H, sinh ngày 28/10/2017 cho bà Nguyễn Thị Kim T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Ngô Quang H đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày quyết định có hiệu lực thi hành cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Ngô Quang H được quyền đi lại , thăm nom chăm sóc con chung . Không ai được quyền cản trở ông Ngô Quang H thực hiện quyền này.

Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành và bà Nguyễn Thị Kim T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Ngô Quang H chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ, thì hàng tháng ông H còn phải thanh toán cho bà T số tiền lãi bằng mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Ngô Quang H mỗi bên đồng ý chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông H phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng. Bà T đồng ý nộp thay ông H 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2016/0030231 ngày 26/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Bà T đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Nga